

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2013/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành chính sách hỗ trợ khuyến khích đồn điền, đổi thửa; xây dựng
cánh đồng mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2016**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 02/7/2013 đề nghị ban hành chính sách hỗ trợ khuyến khích đồn điền, đổi thửa; xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2016; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chính sách hỗ trợ khuyến khích đồn điền, đổi thửa; xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2016, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

a) Khuyến khích các địa phương thực hiện đồn điền, đổi thửa tạo ra những ô thửa lớn hơn, thuận lợi cho việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, tăng thu nhập cho người nông dân.

b) Khuyến khích xây dựng cánh đồng mẫu để hình thành những cánh đồng sản xuất hàng hóa tập trung có cùng loại sản phẩm, có quy mô lớn, áp dụng cơ giới hóa và ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Chính sách hỗ trợ khuyến khích đồn điền, đổi thửa áp dụng đối với cấp xã, các thôn, bản, làng (sau đây viết tắt là thôn) và hộ gia đình, cá nhân thực hiện đồn điền, đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

b) Chính sách hỗ trợ khuyến khích xây dựng cánh đồng mẫu áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân, hộ nông dân tham gia xây dựng mô hình cánh đồng mẫu trồng các loại cây: lúa (lúa lai và lúa chất lượng); lạc (lạc giống, lạc thâm canh); khoai tây chế biến; rau chế biến; rau an toàn.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với đồn điền đổi thửa được thực hiện như sau:

Hỗ trợ chi phí cấp, đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đồn điền, đổi thửa và hỗ trợ kinh phí để chỉnh trang đồng ruộng (bao gồm: đào đắp bờ vùng, bờ thửa, kênh mương nội đồng, san ủi mặt ruộng). Mức hỗ trợ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/ha.

Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban đồn điền, đổi thửa thôn để tổ chức hội họp, tuyên truyền, xây dựng phương án đồn điền, đổi thửa. Mức hỗ trợ là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/ha.

b) Đối với xây dựng cánh đồng mẫu được thực hiện như sau:

Hỗ trợ 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng)/cánh đồng mẫu có quy mô từ 50 ha trở lên, trong đó: 20% kinh phí để hỗ trợ cơ giới hóa khâu làm đất và khâu thu hoạch; 80% kinh phí để đầu tư xây dựng hạ tầng khu vực sản xuất (bao gồm: hệ thống đường giao thông và kênh mương nội đồng, đường điện phục vụ sản xuất).

Hỗ trợ 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng)/cánh đồng mẫu có quy mô từ 30 ha đến dưới 50 ha, trong đó: 15% kinh phí để hỗ trợ cơ giới hóa khâu làm đất và khâu thu hoạch; 85% kinh phí để đầu tư xây dựng hạ tầng khu vực sản xuất (bao gồm: hệ thống đường giao thông và kênh mương nội đồng, đường điện phục vụ sản xuất).

Hỗ trợ 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)/cánh đồng mẫu có quy mô từ 20 ha đến dưới 30 ha, trong đó: 10% kinh phí để hỗ trợ cơ giới hóa khâu làm đất và khâu thu hoạch; 90% kinh phí để đầu tư xây dựng hạ tầng khu vực sản xuất (bao gồm: hệ thống đường giao thông và kênh mương nội đồng, đường điện phục vụ sản xuất).

Hỗ trợ 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng)/cánh đồng mẫu có quy mô từ 10 ha đến dưới 20 ha, trong đó: 10% kinh phí để hỗ trợ cơ giới hóa khâu làm đất và khâu thu hoạch; 90% kinh phí để đầu tư xây dựng hạ tầng khu vực sản xuất (bao gồm: hệ thống đường giao thông và kênh mương nội đồng, đường điện phục vụ sản xuất).

4. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với các đối tượng thực hiện đồn điền, đổi thửa phải đảm bảo các điều kiện sau:

Trong vùng sản xuất nông nghiệp ổn định, tập trung phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển nông nghiệp và quy hoạch xây dựng nông thôn mới đến năm 2020;

Diện tích thực hiện đồn điền, đổi thửa phải đảm bảo tối thiểu 10 ha;

Sau khi thực hiện đồn điền, đổi thửa bình quân diện tích mỗi thửa ruộng phải đạt từ 700 m² trở lên và mỗi hộ chỉ còn từ 1 đến 3 thửa. Riêng đối với các xã miền núi của 4 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế bình quân diện tích mỗi thửa ruộng phải đạt từ 500 m² trở lên và mỗi hộ chỉ còn từ 1 đến 4 thửa;

Có Phương án dồn điền, đổi thửa, Phương án phải được bàn bạc dân chủ, công khai ở thôn và được UBND cấp xã phê duyệt.

b) Đối với các đối tượng thực hiện xây dựng cánh đồng mẫu phải đảm bảo các điều kiện sau:

Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển nông nghiệp và quy hoạch xây dựng nông thôn mới đến năm 2020;

Có quy mô diện tích (liền vùng, liền khoảnh) tối thiểu của một cánh đồng mẫu đối với từng loại cây trồng như sau:

Số TT	Loại cây trồng	Các xã miền núi thuộc 4 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế	Các xã còn lại
1	Lúa, lạc	Từ 20 ha trở lên	Từ 30 ha trở lên
2	Khoai tây, rau chế biến, rau an toàn	Từ 10 ha trở lên	Từ 20 ha trở lên

Sản xuất cùng một loại cây trồng (cùng loại sản phẩm); cùng thời vụ gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch; cùng áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; thực hiện cơ giới hóa 100% khâu làm đất (riêng đối với sản xuất lúa bao gồm cả khâu thu hoạch);

Có sự liên kết giữa các hộ nông dân do đại diện hộ dân hoặc thông qua Hợp tác xã, Tổ hợp tác ký kết hợp đồng kinh tế với doanh nghiệp hoặc đơn vị sự nghiệp thực hiện một trong các nội dung sau: cung ứng vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; tiêu thụ sản phẩm;

Có kế hoạch sản xuất của cánh đồng mẫu đảm bảo sản xuất tối thiểu trong hai năm (4 vụ sản xuất) được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt;

Nông dân tự nguyện tham gia bằng việc cam kết thực hiện đúng các biện pháp kỹ thuật do cơ quan chuyên môn ban hành; đầu tư cho sản xuất đảm bảo đủ, đúng định mức quy trình sản xuất quy định; thực hiện đúng các cam kết đã ký kết hợp đồng với doanh nghiệp hoặc tổ chức đơn vị sự nghiệp.

5. Phương thức hỗ trợ

a) Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho Ngân sách cấp xã để tổ chức thực hiện theo Phương án dồn điền, đổi thửa được duyệt.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho Ngân sách cấp xã để thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại Điểm b, Khoản 2, với nội dung và mức hỗ trợ quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều này.

6. Nguồn vốn hỗ trợ

a) Nguồn kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách tỉnh và nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án bổ sung có mục tiêu khác.

b) Ngoài mức hỗ trợ từ Ngân sách tỉnh nêu trên, các huyện, thành phố và các xã

có trách nhiệm bố trí từ ngân sách địa phương để hỗ trợ cho các nội dung cần thiết khác nhằm đạt được mục tiêu của công tác dồn điền đổi thửa và xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2014 đến hết ngày 31/12/2016.

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; hàng năm xây dựng kế hoạch, phân bổ nguồn vốn, quy định mức hỗ trợ cho từng loại máy cơ giới và hướng dẫn thanh, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ dồn điền, đổi thửa, xây dựng cánh đồng mẫu hiệu quả, đúng quy định.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 7 thông qua ./.

CHỦ TỊCH

Thân Văn Khoa